TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2026/HNGĐ-ST
Ngày: 08/9/2026
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: bà Võ Bùi Diệu Lương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Hữu Phong.

2. Bà Lê Thị Hồng Thủy.

- Thư ký phiên tòa: ông Trần Phú - Thư ký Toà án khu vực 6 - Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị tham gia phiên tòa: bà Nguyễn Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 9 năm 2026, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 197/2026/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 6 năm 2026 về "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 04 tháng 8 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 48/2026/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2026 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Hoàng Thị Phương L; sinh năm 1992; số CCCD: 045192009700; địa chỉ: thôn T, xã M, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

2 Bị đơn: anh Lê Văn B; sinh năm 1992; số CCCD: 045092008470; địa chỉ: thôn T, xã M, tỉnh Quảng Trị; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 16/6/2026 nguyên đơn chị Hoàng Thị Phương L trình bày: Chị và anh Lê Văn B đăng ký kết hôn vào ngày 17/3/2015 tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị (nay là xã M, tỉnh Quảng Trị). Sau quá trình chung sống, chị L và anh B phát sinh mâu thuẫn, do anh B không chung thủy và không có trách nhiệm nuôi dạy con. Vợ chồng đã cố gắng hòa giải, hàn gắn tình cảm nhưng không thành. Hiện nay, chị L thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu Toà án cho chị được ly hôn với anh Lê Văn B.

Về con chung: Chị L và anh B có 02 con chung là cháu Lê Hoàng Hạo N, sinh ngày 26/10/2016 và Lê Hoàng Minh A, sinh ngày 11/4/2021. Khi ly hôn, chị

L có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả hai con, không yêu cầu anh B cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Vì lý do công việc không đến tham gia phiên toà được nên chị Hoàng Thị Phương L đề nghị Toà án xét xử vắng mặt chị.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn gồm: Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ, quyết định đưa vụ án ra xét xử, giấy triệu tập đến phiên tòa và quyết định hoãn phiên tòa. Tuy nhiên, anh Lê Văn B không trình bày ý kiến gì, không đến tham gia tố tụng tại các phiên họp, phiên tòa.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị phát biểu ý kiến:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa: Quá trình thụ lý, xét xử vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa đã chấp hành đúng, đầy đủ quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ và đúng quy định về quyền và nghĩa vụ tại các Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định về quyền và nghĩa vụ tại các Điều 70,72 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về quan điểm giải quyết vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hoàng Thị Phương L, xử cho chị L được ly hôn với anh Lê Văn B. Về nuôi con chung: Giao các cháu Lê Hoàng Hạo N, sinh ngày 26/10/2016 và Lê Hoàng Minh A, sinh ngày 11/4/2021 cho chị Hoàng Thị Phương L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Về tài sản chung, nợ chung: Không có yêu cầu, nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Hoàng Thị Phương L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án: Sau khi xem xét yêu cầu của nguyên đơn, xác định đây là vụ án "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn có địa chỉ cư trú tại xã M, tỉnh Quảng Trị nên thuộc

thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 6 - Quảng Trị theo quy định tại Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về thủ tục tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho nguyên đơn chị Hoàng Thị Phương L và bị đơn anh Lê Văn B. Chị L đã có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh B hiểu rõ quyền và nghĩa vụ của mình nhưng không đến tham gia tố tụng tại phiên họp và đã được triệu tập hợp lệ đến phiên toà lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Vì vậy, theo quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Phương L và anh Lê Văn B kết hôn tự nguyện, có đăng ký tại UBND xã H, huyện H, tỉnh Quảng Trị (nay là xã M, tỉnh Quảng Trị) vào ngày 17/3/2015. Quá trình chung sống vợ chồng chị L, anh B phát sinh mâu thuẫn do không hòa hợp tính tình, cách sống. Hiện nay, chị L và anh B không còn chung sống với nhau. Anh B không đến tham gia các phiên hòa giải, không có thiện chí để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Xét thấy, mâu thuẫn giữa chị L và anh B đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu của chị L xin ly hôn anh B là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật, cần chấp nhận.

[4] Về nuôi con chung: Chị Hoàng Thị Phương L và anh Lê Văn B có hai con chung là các cháu Lê Hoàng Hạo N, sinh ngày 26/10/2016 và Lê Hoàng Minh A, sinh ngày 11/4/2021. Xét thấy, hiện nay các cháu đang được chị L trực tiếp nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị L có nguyện vọng được tiếp tục trực tiếp nuôi các con, không yêu cầu anh B phải cấp dưỡng nuôi con. Hiện tại chị L có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng con. Cháu Lê Hoàng Hạo N có nguyện vọng được ở với mẹ khi bố mẹ ly hôn. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu nuôi con của chị L, giao các cháu Lê Hoàng Hạo N, Lê Hoàng Minh A cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, anh B không phải cấp dưỡng nuôi con chung.

[5] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Hoàng Thị Phương L không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[6] Về án phí: Buộc chị Hoàng Thị Phương L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 238, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Hoàng Thị Phương L.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Hoàng Thị Phương L được ly hôn anh Lê Văn B.

Về nuôi con chung: Giao các cháu Lê Hoàng Hạo N, sinh ngày 26/10/2016 và Lê Hoàng Minh A, sinh ngày 11/4/2021 cho chị Hoàng Thị Phương L trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lê Văn B không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Về án phí: Chị Hoàng Thị Phương L phải chịu 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị L đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai số 0002999 ngày 17/6/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Quảng Trị. Chị L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Trị;
- VKSND KV6-Quảng Trị;
- THADS tỉnh Quảng Trị;
- UBND xã Mỹ Thủy;
- Công an xã Mỹ Thủy;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Bùi Diệu Lương